

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ
KHAI THÁC DỊCH VỤ THỦY LỢI
MST: 0300649250

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 381 /BC-CTY

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

- Nhiệm vụ Quản lý khai thác công trình thủy lợi:

+ Hoàn thành nhiệm vụ quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh: Cung cấp đầy đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản công nghiệp và sinh hoạt; Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, chống ngập triều cường, tiêu thoát nước.

+ Khối lượng sản phẩm công ích thực hiện (kể cả sản phẩm quy đổi): diện tích phục vụ quy đổi là 86.498,1 ha, đạt 102,3% so với kế hoạch, bằng 101,4% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: diện tích phục vụ được nghiệm thu là 66.442,5 ha; diện tích quy đổi từ khối lượng nước phục vụ cho đối tượng có thu tiền là 821,7 ha; khối lượng nước thô cấp cho sinh hoạt, công nghiệp là 71.550.104 m³ tương đương 19.233,9 ha.

+ Doanh thu: 64,724 tỷ đồng, đạt 107,4% so với kế hoạch và bằng 105% so với cùng kỳ năm 2020. Ngân sách cấp bù hụt thu 9.840 triệu đồng.

- Sản xuất kinh doanh tổng hợp:

+ Tham gia thực hiện tư vấn thiết kế, xây lắp công trình, cấp nước sinh hoạt và công nghiệp, dịch vụ nông nghiệp.

+ Doanh thu: 31,626 tỷ đồng, đạt 106,5% so với kế hoạch và bằng 99,3% so với cùng kỳ năm 2020; đã nộp ngân sách 16,756 tỷ đồng (bao gồm tiền hỗ trợ chi phí di dời hệ thống kênh tại dự án thủy lợi Phước Hòa đoạn qua xã Thái Mỹ 6,989 tỷ đồng), lợi nhuận trước thuế 4,756 tỷ đồng góp phần tăng thu nhập cho người lao động; thu nhập bình quân 11,5 triệu đồng/người/tháng.

- Chủ đầu tư:

+ Quản lý dự án đầu tư theo đúng các quy định về quản lý đầu tư, các dự án đạt chất lượng, tiến độ, hiệu quả.

+ Giải ngân: 84,727 tỷ đồng, đạt 98,76% kế hoạch vốn.

- Những thuận lợi khó khăn:

+ Lĩnh vực quản lý khai thác: ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thực trạng Hồ Dầu tiếng, chia sẻ nguồn nước cho khu tưới Đức Hòa-Long An, nhu cầu dùng

nước ngày càng tăng; các trường hợp vi phạm công trình, xả nước thải, rác thải vào công trình ngày càng phức tạp nhất là các đơn vị sản xuất.

+ Lĩnh vực dịch vụ nông nghiệp: chủ yếu là mua bán hoa lan, mua bán cỏ, cung ứng giống và vật tư nông nghiệp, thi công xây dựng nhà lưới để trồng lan; tuy nhiên năm 2021 trong thời gian giãn cách xã hội, tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

+ Lĩnh vực chủ đầu tư: Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng chậm tiến độ, công tác quyết toán dự án còn chậm do thực hiện theo Luật Thủy lợi.

Bảng số 1: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ- công ty con (nếu có)
1	Sản xuất chủ yếu sản xuất				
	- Quản lý khai thác công trình thủy lợi: diện tích phục vụ (ha); khối lượng nước thô (m ³) - Sản xuất kinh doanh: tư vấn-thiết kế, xây lắp công trình, cấp nước, dịch vụ nông nghiệp - Chủ đầu tư: quản lý các dự án đầu tư do Ủy ban nhân dân Thành phố giao				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	89,942	96,350	
	- <i>Quản lý khai thác</i>	Tỷ đồng	60,242	64,724	
	- <i>Sản xuất kinh doanh</i>	Tỷ đồng	29,700	31,626	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,350	4,756	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,530	3,843	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	5,600	16,756	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	Không có		
7	Sản phẩm dịch vụ công ích	ha	84.514,4	86.498,1	
	- Diện tích phục vụ	ha	66.402,7	66.442,5	
	- Diện tích phục vụ có thu tiền quy đổi	ha	235,4	821,7	
	- Cấp nước thô (3.720m ³ =1ha)	m ³	66.500.000 (17.876,3ha)	71.550.104 (19.233,9ha)	
8	Tổng số lao động	Người	304	302	
	- <i>Viên chức quản lý</i>	Người	7	7	
	- <i>Người lao động</i>	Người	297	295	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	41,415	42,613	
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	2,938	2,988	
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	38,477	39,625	

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

+ Tiến độ thực hiện: Các dự án đã hoàn thành và đang trình phê duyệt quyết toán: Dự án Nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi An Phú - Phú Mỹ Hưng; Đê bao ven Sông Sài Gòn từ Rạch Thai Thai - cầu Bến Súc xã Phú Mỹ Hưng đã hoàn thành hiện đang trình Sở Tài Chính thẩm tra phê duyệt quyết toán;

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
Dự án quan trọng quốc gia							
Dự án nhóm A							
Dự án nhóm B		2.197,238				1.844,484	
1	Nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi An Phú - Phú Mỹ Hưng	120,222				108,815	2007-2017
2	Xây dựng hệ thống thủy lợi ven Sông Sài Gòn từ Láng The - Sông Lu	337,143				307,882	2010-2021
3	Đê bao ven Sông Sài Gòn từ Rạch Thai Thai - cầu Bến Súc xã Phú Mỹ Hưng	130,969				125,483	2010-2016
4	Đê bao ven Sông Sài Gòn từ rạch Sơn - rạch Cầu Đen xã An Nhơn Tây	405,228				338,599	2010-2021
5	Xây dựng 05 công ngăn triều trên rạch Gò Dưa, rạch Ông Dầu, rạch Đá, rạch Thủ Đức và rạch Cầu Đúc Nhỏ	253,423				247,179	2010-2020
6	Hệ thống tiêu thoát nước Suối Nhum	236,583				213,231	2004-2020
7	Nâng cấp hệ thống thủy lợi Kênh Đông Cù Chi	577,000				463,943	2016-2021

Các dự án đã hoàn thành chờ địa phương quyết toán Bồi thường GPMB: Dự án Xây dựng 05 công ngăn triều trên rạch Gò Dưa, rạch Ông Dầu, rạch Đá, rạch Thủ Đức và rạch Cầu Đúc Nhỏ; Hệ thống tiêu thoát nước Suối Nhum đã thi công hoàn thành, riêng phần bồi thường giải phóng mặt bằng các Quận huyện chưa phê duyệt quyết toán;

Các dự án đang thực hiện : Dự án Xây dựng hệ thống thủy lợi ven Sông Sài Gòn từ Láng The - Sông Lu (tiến độ đạt 100%) Dự án Đê bao ven Sông Sài Gòn

từ rạch Sơn - rạch Cầu Đen xã An Nhơn Tây (tiến độ đạt 95%, đang còn vướng mặt bằng 1 hộ); Nâng cấp hệ thống thủy lợi Kênh Đông Củ Chi (tiến độ đạt 86%). Các dự án có kế hoạch hoàn thành năm 2022.

+ Các khó khăn vướng mắc: Tiến độ bàn giao mặt bằng chậm (vướng mặt bằng) làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án; Công tác quyết toán phân bồi thường giải phóng mặt bằng của các quận, huyện chậm ảnh hưởng đến công tác quyết toán dự án hoàn thành;

Bảng số 2: Tình hình thực hiện đầu tư của doanh nghiệp

2. Các khoản đầu tư tài chính: không có

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON: Không có

Đầu tư vào công ty khác: Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần cấp nước Kênh Đông với tổng mức vốn: 3 tỷ đồng, chiếm 0,75% vốn điều lệ. Năm 2016 cổ tức được chia 11,35%, số tiền là 340 triệu đồng; năm 2017 cổ tức được chia 15,5%, số tiền là 465 triệu đồng; năm 2018 cổ tức được chia 15,8%, số tiền là 474 triệu đồng; năm 2019 cổ tức được chia 13,4%, số tiền là 402 triệu đồng; năm 2020 cổ tức được chia 20,9%, số tiền là 627 triệu đồng; năm 2021 dự kiến cổ tức được chia 21,4% số tiền 642 triệu đồng (chỉ trả trong 6 tháng cuối năm 2022).

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác dịch vụ Thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và đầu tư (báo cáo);
- Ủy ban nhân dân Thành phố (báo cáo);
- Chi cục Tài chính doanh nghiệp (báo cáo);
- Lưu.



Nguyễn Văn Dam